

Ngày soạn:
Ngày dạy:

Tiết 88: TÍNH CHẤT CƠ BẢN CỦA PHÉP NHÂN PHÂN SỐ

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:

- Kiến thức:** HS biết các tính chất cơ bản của phép nhân phân số: giao hoán, kết hợp, nhân với số 1, tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng
- Kỹ năng:** Có kỹ năng vận dụng các tính chất trên để thực hiện phép tính hợp lý, nhất là khi nhân nhiều phân số
- Thái độ:** Có ý thức quan sát đặc điểm các phân số để vận dụng các tính chất cơ bản của phép nhân phân số

II. CHUẨN BỊ TÀI LIỆU-TBĐH:

- Chuẩn bị của thầy:** SGK, SGV, tài liệu tham khảo, thước thẳng.
- Chuẩn bị của trò:** ĐDHT, SGK, phiếu học tập.

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. **Ôn định tổ chức:**

2. **Kiểm tra bài cũ:**

Nêu quy tắc nhân phân số? Lấy ví dụ minh họa?

3. **Bài mới:**

Hoạt động của thầy - trò	Nội dung kiến thức cần đạt
<u>Hoạt động 1:</u> Nhắc lại các tính chất của phép nhân các số nguyên Em hãy nhắc lại các tính chất của phép nhân các số nguyên? GV: Cho HS nhận xét và bổ sung thêm.	?1 Hướng dẫn + <i>Tính chất giao hoán</i> + <i>Tính chất kết hợp</i> + <i>Nhân với số 1</i> + <i>Tính chất phân phối của phép nhân với phép cộng:</i>
<u>Hoạt động 2:</u> Các tính chất GV: Hãy phát biểu tính chất cơ bản của phép nhân số nguyên. Viết dạng tổng quát. GV: Phép nhân phân số cũng có các tính chất cơ bản như phép nhân số nguyên. GV: Gọi HS phát biểu bằng lời các tính chất đó, giáo viên ghi dạng tổng quát lên bảng GV: Trong tập hợp các số nguyên tính chất cơ bản của phép nhân số nguyên được áp dụng trong dạng những bài toán nào? GV: Đối với phân số các tính chất cơ bản của phép nhân phân số cũng được vận dụng như vậy.	1. Các tính chất a) Tính chất giao hoán $\frac{a}{b} \cdot \frac{c}{d} = \frac{c}{d} \cdot \frac{a}{b} \quad (a, b, c, d, \in \mathbb{Z}; b, d \neq 0)$ b) Tính chất kết hợp $\left(\frac{a}{b} \cdot \frac{c}{d} \right) \cdot \frac{p}{q} = \frac{a}{b} \cdot \left(\frac{c}{d} \cdot \frac{p}{q} \right) \quad (b, d, q \neq 0)$ c) Nhân với số 1 $\frac{a}{b} \cdot 1 = 1 \cdot \frac{a}{b} = \frac{a}{b} \quad (b \neq 0)$ d) Tính chất phân phối của phép nhân với phép cộng: $\frac{a}{b} \cdot \left(\frac{c}{d} + \frac{p}{q} \right) = \frac{a}{b} \cdot \frac{c}{d} + \frac{a}{b} \cdot \frac{p}{q}$

-GV: lưu ý hs: tích của 3 số vd:

$$\left(\frac{-1}{2} \cdot \frac{2}{3}\right) \frac{-5}{6} \text{ có thể viết: } \frac{-1}{2} \cdot \frac{2}{3} \cdot \frac{-5}{6}$$

Hoạt động 3: Áp dụng

GV: Theo em để tính M nhanh nhất ta làm như thế nào?

HS: Áp dụng tính chất giao hoán, Tính chất kết hợp, Tính chất nhân với 1.

GV: gọi HS lên bảng làm?2 ,yêu cầu có giải thích

HS: Hai hs lên bảng làm ?2, các hs khác làm vào vở.

2. Áp dụng

Vd: Tính: $M = \frac{-7}{15} \cdot \frac{5}{8} \cdot \frac{15}{-7} \cdot (-16)$

$$M = \left(\frac{-7}{15} \cdot \frac{15}{-7}\right) \cdot \left[\frac{5}{8} \cdot (-16)\right] = 1 \cdot (-10) = -10$$

?2 Tính các giá trị của biểu thức

$$A = \frac{7}{11} \cdot \frac{-3}{41} \cdot \frac{11}{7}$$

$$A = \frac{7}{11} \cdot \frac{11}{7} \cdot \frac{-3}{41} = \left(\frac{7}{11} \cdot \frac{11}{7}\right) \cdot \frac{-3}{41} = 1 \cdot \frac{-3}{41} = \frac{-3}{41}$$

$$B = \frac{-5}{9} \cdot \frac{13}{28} - \frac{13}{28} \cdot \frac{4}{9}$$

$$B = \frac{13}{28} \cdot \left(\frac{-5}{9} - \frac{4}{9}\right) = \frac{13}{28} \cdot (-1) = -\left(\frac{13}{28} \cdot 1\right) = -\frac{13}{28}$$

4. Củng cố - Luyện tập:

- GV nhấn mạnh lại các tính chất của phép cộng hai phân số.
- Làm bài tập 73: Câu thứ 2: đúng
- Hướng dẫn học sinh làm các bài tập SGK.

5. Hướng dẫn học ở nhà:

- Học sinh về nhà học bài và làm các bài tập 74-77 SGK.
- Học bài theo SGK.